

Số: 104/2020/QĐST-DS

Bến Lức, ngày 27 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Trần Văn K, sinh năm 1946.

Địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

**Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại T.

Địa chỉ trụ sở: Ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Long An.

Người đại diện theo uỷ quyền: Châu T, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: Thành phố H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Đến ngày 20/7/2020 Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại T đồng ý hỗ trợ cho ông Trần Văn K 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Trần Văn K cho đến khi thi hành án xong, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại T không hoàn trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Ông Trần Văn K tự nguyện chịu 250.000 đồng, nhưng ông K thuộc đối tượng miễn nộp án phí và có đơn xin miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12, khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, được Tòa án chấp nhận, nên ông K không phải nộp tiền án phí.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Hiền**